

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 23 – 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Châu Thị Lệ.

Nghề Nghiệp: Chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo quận Gò Vấp.

Ông Võ Thành Viên

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí, phường 10 quận Gò Vấp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/HSST ngày 09/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 09/03/2021 đối với bị cáo:

Đặng Thanh B; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09 tháng 07 năm 2003 Tại: thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Cha: Đặng Văn C – Sinh năm 1970; Mẹ: Nguyễn Thị Ú – Sinh năm 1976; Hoàn cảnh gia Đ: Chưa có vợ; Nhân thân: Ngày 25/9/2019, Ủy ban nhân dân phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 199/QĐ – UBND về việc cai nghiện tại cộng đồng; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 26/11/2020 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Huỳnh Tấn Đ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.(có mặt).

Người giám hộ cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Ú là mẹ của bị cáo, địa chỉ: Quang Trung, phường 08, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.(có mặt).

Bị hại:

1/Ông Nguyễn Nam H, địa chỉ: đường Quang Trung, phường 08 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

2/ Ông Đặng Quốc K, địa chỉ: đường Quang Trung, phường 08 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Võ Hoàng A, địa chỉ: đường số 3, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Đỗ Văn Hào; Địa chỉ: ấp 2 xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, TPHCM. (vắng mặt);

3/ Ông Đoàn Anh Đ; trú tại: Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt);

4/ Bà Nguyễn Thị Thu H; địa chỉ: tổ 12 xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, TPHCM. (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 ngày 30/9/2020, anh Nguyễn Nam H về phòng trọ tại địa chỉ số Quang Trung, Phường 8, quận Gò Vấp và để xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số: 59Z1 – 385.79 tại tầng trệt, trên xe vẫn còn cắm chìa khóa xe rồi đi lên lầu để ngủ. Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 01/10/2020, Đặng Thanh B vào nhà để xe của nhà trọ trên thì phát hiện chiếc xe Honda AirBlade biển số: 59Z1 – 385.79 vẫn còn cắm chìa khóa nên lén lút lấy trộm rồi tẩu thoát. Sau đó, B mang xe này đi cầm cố cho tiệm cầm đồ Anh Duy 2, có địa chỉ tại Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp được số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và tiêu xài hết. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, anh H thức dậy thì phát hiện xe đã bị mất liền trình báo Công an Phường 08, Gò Vấp. Qua trích xuất camera, Công an Phường 08 xác định người trộm xe của anh H là Đặng Thanh B nên mời B về trụ sở làm việc. Tại Công an Phường 08, B thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Ngày 01/10/2020, Công an Phường 08, Gò Vấp thu hồi xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số: 59Z1 – 385.79 từ tiệm cầm đồ Anh Duy 2 và chuyển giao toàn bộ hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Gò Vấp để xử lý ..

Tại Cơ quan điều tra Đặng Thanh B đã thừa nhận hành vi lén lút lấy trộm tài sản như đã nêu ở trên. Ngoài ra, trong đó bị can B còn thực hiện vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, Đặng Thanh B đi vào nhà để xe trong nhà số 38/2F (Số mới 1122/13B) Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí

Minh thì nhìn thấy chiếc xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1 – 172.66 của anh Đặng Quốc K còn để chìa khóa xe ở móc treo đồ trên bửng xe nên B nảy sinh ý định trộm chiếc xe để bán lấy tiền tiêu xài. B quan sát không có ai nên lén lút đi vào lấy chìa khóa treo sẵn ở móc treo đồ trên bửng xe, sau đó cắm chìa khóa vào ổ khóa xe rồi khởi động xe tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được chiếc xe trên, B chạy xe qua nhà Phan Lê Đ, địa chỉ: 221 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp để nhờ Đ bán giúp chiếc xe trên, khi đó B có nói với Đ đây là xe của gia Đ nhưng không có giấy tờ do đưa xe nên bị Công an B Phước giữ giấy tờ. B hứa sau khi bán được xe sẽ trả nợ cho Đ 1.000.000 đồng. Đ đồng ý giúp B bán xe. Sau đó, Đ nhắn tin cho bạn Đ là Phan Võ Hoàng A nhờ bán chiếc xe giúp B. Hoàng A hẹn B và Đ đến chiều sẽ xem xe. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, B cùng Đ điều khiển xe biển số 70H1 – 172.66 đến quán cà phê kê bên Công ty Huê Phong trên đường Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp gặp Hoàng A nói chuyện. Khi Hoàng A hỏi nguồn gốc xe, B cũng nói với Hoàng A đây là xe của gia Đ, giấy tờ xe bị Công an B Phước giữ giấy tờ do đưa xe, do cần tiền nên bán xe, qua nói chuyện thì Hoàng A nhận sẽ bán xe giúp cho B với giá 1.300.000 đồng và bảo B để xe lại, nếu có ai cần mua thì Hoàng A sẽ bán giúp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Hoàng A điện thoại cho Đ bảo rằng đã bán được xe và bảo B và Đ đến nhà anh Hoàng A, địa chỉ: Đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp để lấy tiền. Khi B và Đ đến gặp Hoàng A đưa trước cho B số tiền 1.000.000 đồng còn lại 300.000 đồng Hoàng A hứa sẽ đưa sau. Sau khi nhận tiền B đưa số tiền trên cho Đ do trước đó B nợ tiền của Đ. Đến ngày 22/7/2020 Công an phường 8, quận Gò Vấp mời B về làm việc và B khai nhận hành vi trộm xe như trên (BL: 30 – 40, 58 -61, 63 -68).

Vật chứng của vụ án và thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus (là tài sản của Phan Võ Hoàng A). Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp đã trao trả lại cho Phan Võ Hoàng A, Hoàng A nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 (là tài sản của Phan Lê Đ). Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp đã trao trả lại cho Phan Lê Đ, anh Đ nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm;

- 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh của Đặng Thanh B thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 01/10/2020 (Kèm theo hồ sơ vụ án);

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1 – 172.66, số máy 1FC1-059582, số khung CS1FC10DY059571 (Không thu hồi được). Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 17/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận xe này đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 20/07/2020 là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng). Qua làm việc với anh Đặng Quốc K (là chủ sở hữu của xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1 – 172.66) thì anh Khánh yêu cầu B phải bồi thường số tiền 7.500.000 đồng, tương đương với giá trị xe gắn máy mà B đã lấy trộm (BL: 20 -22,226);

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 59Z1-385.79, số máy JF18E5004981, số khung RLHJF18037Y505278. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 58/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên

trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận xe này đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 01/10/2020 là 7.500.000 đồng (BL: 159 – 161);

- Số tiền 1.300.000 đồng (Trong đó 300.000 đồng do Phan Võ Hoàng A nộp; 1.000.000 đồng do Phan Lê Đ nộp là tiền bán xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1 – 172.66 mà có);

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 285/PNK ngày 24/12/2020 và số 05/PNK ngày 19/01/2021 chờ xử lý (BL: 25,163).

Đối với Phan Võ Hoàng A, Phan Lê Đ và Đoàn Anh Đ không biết tài sản do Đặng Thanh B phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự; Đoàn Anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì đối với vụ việc này (BL: 60 – 61,67 – 77,152 - 153).

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 08/02/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Đặng Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Đặng Thanh B từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Trả lại cho ông Nguyễn Nam H chiếc xe gắn máy hiệu Honda Air Blade, biển số 59Z1-385.79, số máy JF18E5004981, số khung RLHJF18037Y505278.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.300.000 đồng.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lúc phạm tội là người chưa thành niên, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đã bồi thường khắc phục hậu quả và xem xét điều kiện, nguyên nhân phạm tội của bị cáo là bị bạn xấu ngoài xã hội lôi kéo. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Đặng Thanh B đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị hại, và người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Đặng Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của các bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp là 02 chiếc xe gắn máy qua định giá có tổng giá trị tài sản là 15.000.000 đồng, nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Mặt khác bị cáo liên liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, chưa có tiền án tiền sự, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điều 98, 101 của bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét không phạt bị cáo do bị cáo là người chưa thành niên.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông Đặng Quốc K yêu cầu bị cáo và người giám hộ cho bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe là 5.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay ông Huỳnh Tấn Đ tự nguyện thay bà Nguyễn Thị Ú đã bồi thường xong cho ông Đặng Quốc K số tiền 5.000.000 đồng, ông Khánh đã nhận tiền và không còn yêu cầu gì thêm, còn đối với bị hại Nguyễn Nam H tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường chỉ yêu

cầu nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 59Z1-385.79, số máy JF18E5004981, số khung RLHJF18037Y505278 mà bị cáo B trộm. hiện nay cơ quan điều tra đang tạm giữ.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đoàn Văn Đ là người cầm chiếc xe gắn máy hiệu Honda Air Blade, biển số 59Z1-385.79 cho bị cáo B với giá 2.000.000 đồng, ông Đ không biết chiếc xe trên do bị cáo trộm cắp mà có, tại phiên tòa hôm nay ông Đ vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền cầm xe 2.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy mặt dù ông Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng xét đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Honda Air Blade, biển số 59Z1-385.79, số máy JF18E5004981, số khung RLHJF18037Y505278, qua xác minh do anh Đỗ Văn H đứng tên sau đó bán lại cho bị hại Nguyễn Nam H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông H có đơn yêu cầu nhận lại chiếc xe trên, Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe trên có nguồn gốc rõ ràng nên quyết định trả lại cho ông Nguyễn Nam H.

- Đối với số tiền 1.300.000 đồng (trong đó 300.000 đồng do Phan Võ Hoàng A nộp; 1.000.000 đồng do Phan Lê Đ nộp là tiền bị cáo B bán xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 70H1 – 172.66 của ông Hà mà có), xét đây là tiền thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Phan Võ Hoàng A và Phan Lê Đ không biết tài sản bị cáo B trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xét lời bào chữa của luật sư là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm a khoản 2 Điều 91 và khoản 1 điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh B 08(tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày 26/11/2020 .

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho ông Nguyễn Nam H chiếc xe gắn máy hiệu Honda Air Blade, biển số 59Z1-385.79, số máy JF18E5004981, số khung RLHJF18037Y505278 .

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.300.000 đồng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 285/PNK ngày 24/12/2020 và số 05/PNK ngày 19/01/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

Buộc bị cáo B nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước .

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người giám hộ cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh